

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 22 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình ;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 28/2021/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. **Anh Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

2. **Chị Tô Thị Th**, sinh năm 1990

HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 239B, tổ 7, đường T, phường Đ, thành phố T, tỉnh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị Th kết hôn ngày 14/11/2016 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 9/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh H và chị Th thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho anh H, chị Th thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh H và chị Th thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Tô H1, sinh ngày 04/9/2016. Ly hôn vợ chồng thỏa thuận chị Th

được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tô H1, anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th là 1.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 3/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Do anh H và chị Th có quan hệ tình cảm trước hôn nhân nên sau khi chị Th sinh con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Tô H1 thì vợ chồng mới đăng ký kết hôn.

Về tài sản chung: Anh H và chị Th thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H và chị Th mỗi người chịu một nửa lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Thanh H và chị Tô Thị Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh H và chị Tô Thị Th.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Thanh H và chị Tô Thị Th thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Tô H1, sinh ngày 04/9/2016. Ly hôn chị Th được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Tô H1, anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Th là 1.000.000 đồng/01 tháng, kể từ tháng 3/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh Nguyễn Thanh H và chị Tô Thị Th thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Thanh H và chị Tô Thị Th mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H và chị Th đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0002698 ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Lan Phương

